

Số: 117/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 08 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5**

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 70/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 77/2A Lầu 1 + Góc lửng ĐT, Phường Y, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lưu Quốc B, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Số 77/2A Lầu 1 + Góc lửng ĐT, Phường Y, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lưu Quốc B tự nguyện ly hôn và tự khai có 01 (một) con chung là trẻ Lưu Gia T1 (nam), sinh ngày 06/01/2014. Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lưu Quốc B thỏa thuận giao trẻ Lưu Gia T1 (nam), sinh ngày 06/01/2014 cho ông Lưu Quốc B trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim T cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lưu Quốc B tự khai không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lưu Quốc B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lưu Quốc B thoả thuận giao con chung là trẻ Lưu Gia T1 (nam), sinh ngày 06/01/2014 cho ông Lưu Quốc B trực tiếp nuôi dưỡng, ông B không yêu cầu bà Thẩm cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lưu Quốc B tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lưu Quốc B tự khai không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lưu Quốc B phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng bà Nguyễn Thị Kim T và ông Lưu Quốc B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0009760 ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Thẩm và ông Bái đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường 14, Quận 5 (Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2013, quyền số 01/2013 ngày 08/8/2013);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Bích Trâm**

